

THÔNG BÁO
Về việc đề cương ôn thi tuyển sinh Bác sĩ nội trú năm 2021

Để chuẩn bị tốt cho kỳ thi tuyển sinh Bác sĩ nội trú vào tháng 12 năm 2021, Nhà trường thông báo đến các thí sinh tham gia thi tuyển Bác sĩ nội trú đề cương ôn thi của các môn sau:

1. Sinh lý
2. Giải phẫu
3. Hóa sinh
4. Y sinh học di truyền
5. Nội khoa
6. Ngoại khoa
7. Sản phụ khoa
8. Nhi khoa
9. Chẩn đoán hình ảnh
10. Lý luận Y học cổ truyền
11. Nội Y học cổ truyền
12. Nha khoa
13. Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
14. Lý thuyết Gây mê hồi sức cơ sở
15. Ung thư

(Các đề cương đính kèm).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh tham gia thi tuyển
Bác sĩ nội trú năm 2021;
- Lưu: VT; ĐTSĐH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Hoàng Bùi Bảo

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN SINH LÝ
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CÁC CHUYÊN NGÀNH
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Vận chuyển vật chất qua màng tế bào bằng hình thức thụ động.
2. Vận chuyển vật chất qua màng tế bào bằng hình thức chủ động.
3. Cấu trúc và chức năng của hồng cầu.
4. Nhóm máu Rhesus và các tai biến do bất đồng nhóm máu Rhesus.
5. Chu kỳ hoạt động tim.
6. Điều hòa tần số tim.
7. Các yếu tố ảnh hưởng đến huyết áp động mạch.
8. Quá trình trao đổi và vận chuyển O_2 .
9. Quá trình trao đổi và vận chuyển CO_2 .
10. Cơ chế điều hòa hô hấp.
11. Sinh lý dịch tụy.
12. Hấp thu ở ruột non.
13. Tái hấp thu ở ống lượn gần: natri, glucose, protein và acid amin.
14. Tái hấp thu và bài tiết ở ống lượn gần: Cl^- , HCO_3^- , urê và H^+ .
15. Điều hòa huyết áp theo hệ R-A-A.
16. Cơ chế điều nhiệt
17. Cơ chế tác dụng của hormone
18. Hormone vỏ thượng thận
19. Hormone tuỷ thượng thận
20. Hormone tụy nội tiết: Insulin.
21. Chức năng của tinh hoàn.
22. Chu kỳ kinh nguyệt: Giai đoạn hành kinh và giai đoạn trước rụng trứng.
23. Chu kỳ kinh nguyệt: Giai đoạn rụng trứng và giai đoạn sau rụng trứng.
24. Cấu tạo synapse, cơ chế dẫn truyền qua synapse.
25. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự dẫn truyền qua synapse./.

Phụ lục II
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN GIẢI PHẪU
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CÁC CHUYÊN NGÀNH
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Mô tả xương hàm dưới
2. Mô tả nền sọ trong
3. Mô tả các tam giác cổ
4. Mô tả các môi trường trong suốt của nhãn cầu
5. Mô tả hình thể ngoài thân não
6. Mô tả mặt trên ngoài bán cầu đại não
7. Mô tả hình thể trong thanh quản
8. Mô tả dây thần kinh vận nhãn
9. Mô tả dây thần kinh sinh ba
10. Mô tả dây thần kinh mặt
11. Mô tả xương vai
12. Mô tả cấu tạo, nhánh tận của đám rối thần kinh cánh tay
13. Mô tả các cơ vùng cánh tay trước
14. Mô tả xương đùi
15. Mô tả xương chày
16. Mô tả hình thể ngoài và liên quan của tim
17. Mô tả hình thể ngoài của phổi
18. Mô tả giới hạn và phân khu của trung thất, kể tên các thành phần được chứa đựng trong trung thất tương ứng
19. Mô tả hình thể ngoài và liên quan của dạ dày
20. Mô tả hình thể ngoài và liên quan của gan
21. Mô tả hình dạng, vị trí và liên quan của manh tràng và ruột thừa
22. Mô tả vị trí, hình thể ngoài, kích thước và liên quan của thận
23. Mô tả buồng trứng
24. Mô tả tử cung: kích thước, tư thế, hình thể ngoài và liên quan
25. Mô tả âm đạo./.

Phụ lục III
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN HÓA SINH
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CÁC CHUYÊN NGÀNH
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Hóa sinh lâm sàng bệnh lý đái tháo đường
2. Các xét nghiệm hóa sinh trong chẩn đoán và theo dõi bệnh tim mạch.
3. Chuyển hóa chylomicron và VLDL
4. Chuyển hóa LDL và HDL
5. Tiêu chuẩn đánh giá mức độ bệnh ung thư và tiêu chuẩn của một chất chỉ điểm ung thư.
6. Các chất chỉ điểm ung thư
7. Hóa sinh gan
8. Vàng da tăng bilirubin
9. Các xét nghiệm hoá sinh thăm dò chức năng thận.
10. Các chất bất thường trong nước tiểu
11. Chức năng nội tiết của thận
12. Điều hòa thăng bằng acid base và các thông số đánh giá tình trạng thăng bằng acid base
13. Rối loạn thăng bằng acid base
14. Chuyển hóa muối nước
15. Hormon
16. Chu trình Ure
17. Tăng acid uric máu
18. Protein huyết thanh
19. Liên quan chuyển hóa
20. Đơn vị hóa sinh./.

Phụ lục IV

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN Y SINH HỌC DI TRUYỀN DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CÁC CHUYÊN NGÀNH

(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

Phần A: Cơ sở phân tử di truyền y học

1. Cấu trúc và tái bản DNA.
2. RNA và quá trình phiên mã.
3. Các đặc điểm cơ bản của gene người.
4. Điều hòa biểu hiện gene ở người.
5. Các đặc điểm cơ bản của genome người.
6. Đột biến gene.

Phần B: Các phương thức di truyền

7. Di truyền lặn nhiễm sắc thể thường.
8. Di truyền trội nhiễm sắc thể thường.
9. Di truyền lặn liên kết nhiễm sắc thể X.
10. Di truyền trội liên kết nhiễm sắc thể X.
11. Tính trạng bị giới hạn hoặc ảnh hưởng bởi giới tính.
12. Các yếu tố ảnh hưởng đến kiểu di truyền đơn gene.

Phần C: Nguyên lý cơ bản của di truyền tế bào, di truyền quần thể

13. Đặc điểm cơ bản của bộ nhiễm sắc thể người.
14. Lập karyotype thường quy.
15. Bất thường số lượng nhiễm sắc thể.
16. Bất thường cấu trúc nhiễm sắc thể.
17. Định luật Hardy-Weinberg.
18. Ứng dụng định luật Hardy-Weinberg.

Phần D: Di truyền lâm sàng

19. Hội chứng Down.
20. Hội chứng Edward.
21. Hội chứng Turner.
22. Hội chứng Klinefelter.
23. Hội chứng Cri du chat.
24. Bệnh xơ nang.
25. Bệnh tăng cholesterol có tính gia đình./.

Phụ lục V

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN NỘI KHOA
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA, NHI KHOA,
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU, GÂY MÊ HỒI SỨC**

(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021

của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính giai đoạn ổn định.
2. Viêm phổi mắc phải cộng đồng.
3. Ung thư phế quản phổi nguyên phát.
4. Chẩn đoán và điều trị nhiễm *Helicobacter pylori*.
5. Xơ gan.
6. Bệnh Crohn.
7. Bệnh gút.
8. Hội chứng thận hư.
9. Suy thận mạn.
10. Viêm cầu thận cấp.
11. Tăng huyết áp.
12. Nhồi máu cơ tim.
13. Suy tim mạn.
14. Bệnh Parkinson.
15. Nhược cơ.
16. Nhồi máu não.
17. Viêm khớp dạng thấp.
18. Hội chứng kích thích màng não.
19. Bệnh Basedow.
20. Đái tháo đường.
21. Hạ glucose máu.
22. Chẩn đoán và điều trị viêm tụy cấp.
23. Suy giáp./.

Phụ lục VI
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ
MÔN NGOẠI KHOA DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH
NGOẠI KHOA, SẢN PHỤ KHOA, NHÂN KHOA, TAI MŨI HỌNG, UNG THƯ
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

A. TIÊU HÓA

1. Bệnh lý ruột thừa viêm
2. Bệnh lý dị dạng hậu môn trực tràng
3. Bệnh lý sỏi ống mật chủ
4. Bệnh lý ung thư dạ dày
5. Bệnh lý ung thư trực tràng
6. Bệnh lý ung thư biểu mô tế bào gan
7. Bệnh lý thoát vị bẹn
8. Vỡ gan do chấn thương bụng kín
9. Xuất huyết tiêu hóa cao
10. Bệnh lý lồng ruột cấp ở trẻ bú mẹ

B. CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH

1. Bệnh lý gãy thân xương đùi
2. Gãy xương hở
3. Bệnh lý gãy trên lồi cầu xương cánh tay
4. Hội chứng chèn ép khoang
5. Bệnh lý gãy xương cẳng chân

C. TIẾT NIỆU

1. Bệnh lý sỏi niệu quản
2. Bệnh lý viêm thận – bể thận cấp
3. Bệnh lý tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt
4. Điều trị ngoại khoa tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt biến chứng
5. Bệnh lý chấn thương thận
6. Bệnh lý u bàng quang

D. TIM MẠCH, LỒNG NGỰC, THẦN KINH SỌ NÃO

1. Tràn máu màng phổi
2. Bệnh lý ung thư phế quản phổi
3. Vết thương sọ não hở
4. Máu tụ ngoài màng cứng./.

Phụ lục VII
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ
MÔN SẢN PHỤ KHOA DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH
NGOẠI KHOA, SẢN PHỤ KHOA, NHÂN KHOA, TAI MŨI HỌNG
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Thay đổi giải phẫu và sinh lý người phụ nữ khi mang thai
2. Sự phát triển của phôi và thai nhi tính chất thai nhi và phần phụ đủ tháng
3. Chẩn đoán thai nghén và các phương pháp chẩn đoán tuổi thai
4. Đẻ khó do các nguyên nhân
5. Song thai
6. Ngôi ngược
7. Sảy thai tự phát
8. Sảy thai liên tiếp
9. Thai ngoài tử cung
10. Chửa trứng
11. Nhau tiền đạo
12. Nhau bong non
13. Doạ vỡ tử cung - vỡ tử cung
14. Chảy máu sau sinh
15. Đái tháo đường thai kỳ
16. Suy thai trong chuyển dạ
17. Rối loạn tăng huyết áp thai kỳ
18. Viêm sinh dục thấp
19. Tiền ung thư cổ tử cung
20. Ung thư cổ tử cung
21. Ung thư niêm mạc tử cung
22. U xơ tử cung
23. U nang buồng trứng
24. Chảy máu tử cung bất thường
25. Lạc nội mạc tử cung./.

Phụ lục VIII

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN NHI KHOA DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA, NHI KHOA, HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÁU

*(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)*

1. Các bệnh lý nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính ở trẻ em
2. Viêm phổi cộng đồng ở trẻ em
3. Hen trẻ em
4. Tiếp cận cấp cứu cơ bản ở trẻ em
5. Hướng dẫn tiếp cận và xử trí co giật ở trẻ em
6. Nhiễm trùng sơ sinh sớm
7. Suy hô hấp ở trẻ sơ sinh
8. Thấp tim
9. Bệnh Kawasaki ở trẻ em
10. Bệnh tim bẩm sinh không tím có luồng thông trái – phải
11. Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch ở trẻ em
12. Bệnh bạch cầu cấp ở trẻ em
13. Viêm não
14. Viêm màng não mủ
15. Bại não
16. Thừa cân béo phì ở trẻ em
17. Biếng ăn ở trẻ em
18. Viêm loét dạ dày tá tràng ở trẻ em
19. Táo bón ở trẻ em
20. Bệnh sốt xuất huyết Dengue ở trẻ em
21. Bệnh Tay-Chân-Miệng
22. Viêm thận bể thận cấp ở trẻ em
23. Viêm cầu thận cấp ở trẻ em
24. Suy giáp bẩm sinh
25. Dậy thì sớm./.

Phụ lục IX
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ
MÔN CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Cơ chế phát tia X
2. Định khu phân thùy phổi phải
3. Định khu phân thùy phổi trái
4. Sự phân chia trung thất và các nguyên nhân của bóng mờ trung thất theo phân chia trung thất.
5. Các cơ chế xếp phổi.
6. Chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt sỏi hệ tiết niệu trên phim bụng không chuẩn bị.
7. Chẩn đoán hội chứng tắc điển hình đường dẫn niệu trên siêu âm và các nguyên nhân tắc trong lòng đường dẫn niệu.
8. Hình ảnh tử cung, vòi tử cung bình thường trên phim chụp tử cung – vòi tử cung có thuốc cản quang.
9. Các dấu hiệu hình ảnh cơ bản của quá trình hủy xương trên phim X quang.
10. Các dấu hiệu hình ảnh cơ bản của thoái hoá khớp và minh họa.
11. Hình ảnh X quang của bệnh hẹp van động mạch chủ.
12. Hình ảnh giải phẫu của gan trên siêu âm.
13. Hình ảnh siêu âm của áp xe gan.
14. Các dấu hiệu hình ảnh của tắc ruột cơ học trên phim X quang bụng đứng.
15. Giải phẫu vòng nối Willis của động mạch não.
16. Hình ảnh tụ máu ngoài màng cứng trên cắt lớp vi tính sọ não.
17. Cơ chế phát sóng siêu âm, bản chất siêu âm, tính chất của siêu âm.
18. Các đặc điểm cơ bản của sỏi không cản quang hệ tiết niệu trên siêu âm và niệu đồ tĩnh mạch.
19. Hình ảnh minh họa đặc điểm của tiểu thùy phổi thứ cấp Miller.
20. Lợi ích dấu hiệu cổ ngực và minh họa.
21. Các đặc điểm hình ảnh của hội chứng phế bào.
22. Chẩn đoán phân biệt thoái hoá khớp và viêm khớp dạng thấp trên phim X quang.
23. Vị trí điển hình của các loại tổn thương xương thường gặp trên hình ảnh Xquang.
24. Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh và hình ảnh siêu âm viêm tụy.
25. Các dấu hiệu tổn thương cơ bản thành ống tiêu hoá trên X quang./.

Phụ lục X
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ
MÔN LÝ LUẬN Y HỌC CỔ TRUYỀN
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Học thuyết âm dương.
2. Học thuyết ngũ hành.
3. Vận dụng học thuyết âm dương trong Y học cổ truyền.
4. Vận dụng học thuyết ngũ hành trong Y học.
5. Sinh lý tạng Can trong Y học cổ truyền.
6. Sinh lý tạng Tâm trong Y học cổ truyền.
7. Sinh lý tạng Tỳ trong Y học cổ truyền.
8. Sinh lý tạng Thận trong Y học cổ truyền.
9. Mối quan hệ của ngũ tạng và lục phủ theo Y học cổ truyền.
10. Nguyên nhân gây bệnh theo Y học cổ truyền: Phong tà.
11. Nguyên nhân gây bệnh theo Y học cổ truyền: Hàn tà.
12. Nguyên nhân gây bệnh theo Y học cổ truyền: Thấp tà.
13. Học thuyết kinh lạc.
14. Học thuyết thiên nhân hợp nhất.
15. Học thuyết thủy hỏa.
16. Hội chứng bệnh về khí theo Y học cổ truyền.
17. Hội chứng bệnh về huyết theo Y học cổ truyền.
18. Hội chứng bệnh lục kinh.
19. Bệnh lý tạng Tâm trong Y học cổ truyền.
20. Bệnh lý tạng Phế trong Y học cổ truyền.
21. Bệnh lý tạng Tỳ trong Y học cổ truyền.
22. Bệnh lý tạng Can trong Y học cổ truyền.
23. Bệnh lý tạng Thận trong Y học cổ truyền.
24. Bệnh lý phối hợp của tạng Tâm trong Y học cổ truyền.
25. Bệnh lý phối hợp tạng Tỳ trong Y học cổ truyền./.

Phụ lục XI
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ
MÔN NỘI Y HỌC CỔ TRUYỀN
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Liệt dây thần kinh VII ngoại biên do phong hàn.
2. Liệt dây thần kinh VII ngoại biên do phong nhiệt.
3. Nguyên nhân gây bệnh Liệt dây thần kinh VII ngoại biên .
4. Suy nhược thần kinh thể Tâm tỳ hư.
5. Viêm khớp dạng thấp thể nhiệt tý.
6. Viêm khớp dạng thấp kéo dài thể phong tý.
7. Đau lưng do thận hư.
8. Đau thần kinh tọa do phong hàn thấp.
9. Đau thần kinh tọa do huyết ứ.
10. Suy nhược thần kinh thể Âm hư hỏa vượng.
11. Suy nhược thần kinh thể Can thận âm hư.
12. Tăng huyết áp thể âm hư dương xung.
13. Đau thần kinh liên sườn thể Can khí uất kết và Can huyết hư.
14. Hen phế quản thể Phế hư.
15. Hen phế quản thể Thận hư.
16. Di tinh thể Âm hư hỏa vượng.
17. Di tinh thể Thận hư bất cố.
18. Loét dạ dày tá tràng thể Can khí phạm vị do khí trệ.
19. Loét dạ dày tá tràng thể Can khí phạm vị do hỏa uất.
20. Rối loạn thần kinh tim thể Tâm thần bất ninh.
21. Viêm quanh khớp vai thể Kiên thống.
22. Viêm quanh khớp vai thể Kiên ngưng .
23. Cảm mạo phong hàn.
24. Bí tiểu do khí cơ uất trệ và Bí tiểu do thận dương suy tổn.
25. Táo bón thể khí hư./.

Phụ lục XII

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN NHA KHOA DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH RĂNG HÀM MẶT

*(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)*

1. Viêm nhiễm tổ chức phần mềm vùng hàm mặt
2. Nang xương hàm
3. Nang chân răng
4. Vết thương phần mềm vùng hàm mặt
5. Gãy xương hàm trên
6. Gãy xương hàm dưới
7. Chấn thương vùng hàm mặt
8. Trật khớp thái dương hàm
9. Khe hở môi
10. U máu
11. Ung thư miệng
12. Ung thư miệng
13. Giải phẫu tuyến nước bọt mang tai
14. Gây tê dây thần kinh hàm trên
15. Gây tê dây thần kinh răng dưới
16. Nhổ nhiều răng
17. Nhổ răng khôn dưới ngàm
18. Nhổ răng mọc lệch và ngàm
19. Viêm nhiễm vùng miệng hàm mặt
20. Chảy máu sau nhổ răng
21. Nhổ răng bằng kềm
22. Nhổ chân răng
23. Phẫu thuật u hạt và cắt chóp
24. Phẫu thuật PARTSCH I (hay phẫu thuật khâu lộn túi)
25. Chuẩn bị bệnh nhân nhổ răng đối với bệnh nhân có bệnh tim mạch./.

Phụ lục XIII
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ
MÔN PHẪU THUẬT TRONG MIỆNG VÀ HÀM MẶT
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH RĂNG HÀM MẶT
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Nguyên nhân sâu răng
2. Dự phòng sâu răng
3. Viêm tuỷ răng không có khả năng phục hồi
4. Bệnh viêm quanh chóp răng
5. Bệnh căn bệnh nha chu
6. Cấu tạo giải phẫu, sinh lý mô nha chu
7. Năm giai đoạn điều trị bệnh nha chu
8. Phân loại khớp cắn theo angle
9. Liên quan giữa chỉnh hình răng miệng và các ngành khác
10. Biến đổi giải phẫu ở người mất răng
11. Móc trong hàm phục hình khung bộ
12. Mão kim loại toàn diện
13. Sự bám dính của hàm giả toàn bộ
14. Các bộ răng
15. Các phần và cấu trúc của răng
16. Hình thái học của mặt
17. Các chi tiết lồi của răng
18. Các chi tiết lõm của răng và các thuật ngữ về chân răng
19. Chức năng răng sữa - phân biệt răng sữa và răng vĩnh viễn
20. Cắn khớp học, hệ thống nhai
21. Sự thành lập bộ răng vĩnh viễn
22. Sự ăn khớp lý tưởng của bộ răng vĩnh viễn
23. Khớp cắn sinh lý chức năng
24. Khớp cắn trung tâm
25. Tương quan trung tâm./.

Phụ lục XIV
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ
MÔN LÝ THUYẾT GÂY Mê HỒI SỨC CƠ SỞ
DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH GÂY Mê HỒI SỨC
(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)

1. Đại cương về sốc
2. Các thuốc gây mê
3. Các phương pháp gây mê
4. Các phương pháp gây mê
5. Truyền máu trên lâm sàng
6. Các dung dịch tinh thể truyền tĩnh mạch thay thế huyết tương
7. Các dung dịch cao phân tử truyền tĩnh mạch thay thế huyết tương
8. Rối loạn cân bằng nước
9. Rối loạn cân bằng điện giải
10. Nhiễm toan hô hấp
11. Nhiễm kiềm hô hấp
12. Nhiễm toan chuyển hóa
13. Nhiễm kiềm chuyển hóa
14. Liệu pháp oxy
15. Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp
16. Vô khuẩn và khử khuẩn
17. Nhiễm khuẩn vết mổ: Định nghĩa, nguy cơ và biện pháp dự phòng
18. Đặt nội khí quản thông thường
19. Chuẩn bị bệnh nhân trước gây mê
20. Theo dõi bệnh nhân sau phẫu thuật
21. Đánh giá và điều trị đau sau phẫu thuật
22. Đánh giá nội khí quản khó và thái độ xử trí
23. Biến chứng hô hấp liên quan gây mê
24. Biến chứng tuần hoàn liên quan gây mê
25. Phản vệ./.

Phụ lục XV

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI TUYỂN SINH BÁC SĨ NỘI TRÚ MÔN UNG THƯ DÀNH CHO BÁC SĨ NỘI TRÚ CHUYÊN NGÀNH UNG THƯ

*(Kèm theo Thông báo số 2752/TB-ĐHYD ngày 15 tháng 10 năm 2021
của Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế)*

A. 11 chủ đề ung thư học cơ bản

1. Dịch tế học ung thư
2. Nguyên nhân và dự phòng ung thư
3. Xâm lấn và di căn ung thư
4. Cơ sở tế bào và phân tử sinh ung thư: Gen sinh ung thư và gen ức chế ung thư.
5. Phương pháp sàng lọc phát hiện sớm ung thư (Tầm soát ung thư) và áp dụng trong vú, đại trực tràng và cổ tử cung
6. Khám khối u
7. Xếp giai đoạn ung thư
8. Vai trò của tế bào học, mô bệnh học và hoá mô miễn dịch trong chẩn đoán ung thư
9. Đại cương phẫu thuật ung thư
10. Đại cương xạ trị ung thư
11. Đại cương hóa trị ung thư

B. 11 chủ đề về chẩn đoán và điều trị ung thư

1. Ung thư vú
2. Ung thư phổi
3. Ung thư đại trực tràng
4. Ung thư dạ dày
5. Ung thư gan nguyên phát
6. Ung thư vòm mũi họng
7. Ung thư tuyến giáp
8. Ung thư cổ tử cung
9. Ung thư da
10. Ung thư bàng quang
11. U lymphô ác không Hodgkin

C. 8 chủ đề về cấp cứu và chăm sóc giảm nhẹ trong ung thư

1. Hội chứng ly giải u
2. Tăng calci huyết ở bệnh nhân ung thư
3. Sốt do giảm bạch cầu ở bệnh nhân ung thư
4. Tràn dịch đa màng do ung thư
5. Ho ra máu do ung thư
6. Hội chứng chèn ép tĩnh mạch chủ trên do ung thư
7. Dự phòng thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch ở bệnh nhân ung thư
8. Đau do ung thư./.